

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Nhà máy sản xuất sản phẩm chăm sóc gia đình của Công ty
TNHH quốc tế Unilever Việt Nam tại Bắc Ninh (công suất 250.000
tấn/năm)” tại Khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh,
xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

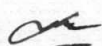
Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy sản xuất sản phẩm chăm sóc gia đình của Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam tại Bắc Ninh (công suất 250.000 tấn/năm)” họp ngày 12 tháng 5 năm 2015;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy sản xuất sản phẩm chăm sóc gia đình của Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam tại Bắc Ninh (công suất 250.000 tấn/năm)” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 05/Unilever-VN ngày 29 tháng 7 năm 2015 của Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy sản xuất sản phẩm chăm sóc gia đình của Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam tại Bắc Ninh (công suất 250.000 tấn/năm)” (sau đây gọi là Dự án)



được lập bởi Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

Xây dựng và vận hành Nhà máy sản xuất sản phẩm chăm sóc gia đình trên diện tích 40.115 m² tại lô 95B/96A-2/103B/104, số 19, đường 07, Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với công suất 250.000 tấn/năm, cụ thể như sau:

- Nước giặt và các chất giặt, rửa gia dụng (nước giặt): 92.679 tấn/năm;
- Nước làm mềm vải: 39.323 tấn/năm;
- Nước rửa chén bát: 92.163 tấn/năm;
- Chất tẩy rửa và vệ sinh gia dụng (nước lau sàn): 25.835 tấn/năm.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng Dự án.

2.2. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của Nhà máy đạt quy định của Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh về nồng độ tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải trước khi xả vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

2.3. Thu gom, xử lý bụi và khí thải phát sinh trong quá trình vận hành các hạng mục, công trình của Dự án đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT cột B với các hệ số $K_p = 1$, $K_v = 1$ và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ QCVN 20:2009/BTNMT.

2.4. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

2.5. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành về quy hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất và việc nhập khẩu các loại nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ Dự án.

3.2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu sự cố hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo phương án đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3.3. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn hóa chất, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

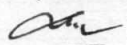
Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam;
- UBND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (02). PN (15).



Nguyễn Minh Quang